TRƯỜNG TIỂU HỌC ..... *Thứ ..... ngày ..... tháng ..... năm 20.....*

Họ và tên: .....

Lớp: 1 .....

PHIẾU ÔN TẬP HỌC KÌ I
MÔN TIẾNG VIỆT – KHỐI 1
PHIẾU SỐ 2

Thời gian làm bài: 30 phút

I. ĐỌC – HIỂU

Chú mèo mướp

Nhà bà có một chú mèo mướp rất ngoan. Chú có bộ lông màu xám tro pha vằn đen. Đôi mắt chú tròn xoe như hai hòn bi ve. Ban ngày chú mèo thích nằm sưởi nắng ở hiên nhà. Khi đêm xuống chú chăm chỉ rình bắt chuột.

Đọc bài «Chú mèo mướp» và khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1. Bài đọc trên có mấy câu?

A. 6 câu **B.** 4 câu **C.** 5 câu

Câu 2. Đôi mắt chú mèo mướp giống như cái gì?

A. hai quả bóng nhỏ **B.** hai hòn bi ve

C. hai chiếc lá non

Câu 3. Ban ngày chú mèo thích làm gì?

A. chăm chỉ bắt chuột **B.** nằm sưởi nắng ở hiên nhà

C. chạy nhảy ngoài vườn

Câu 4. Tìm và viết tiếng trong bài «Chú mèo mướp» có vần inh:

Tiếng có vần inh: ……

II. BÀI TẬP

Bài 1. Nối ô chữ bên trái với ô chữ bên phải để thành câu. Cách nối nào đúng ghi Đ, sai ghi S:

a) Chú mèo – sai trĩu quả ngọt	
b) Cây bưởi – nằm ngủ trên ghế	
c) Đàn cá nhỏ – bơi tung tăng dưới ao	
d) Bác gà trống – gáy vang báo trời sáng	

Bài 2. Điền g hay gh vào chỗ chấm:

a) …..ói bánh

b) …..à mái

c) …..i nhớ

d) …..ế mây

Bài 3. Điền vần ao hay au vào chỗ chấm:

a) ngôi s.….

b) đi s.….

c) bờ …….

d) r.….. xanh

Bài 4. Mỗi từ dưới đây có một tiếng viết sai chính tả. Em hãy viết lại từ cho đúng:

a) cẹo mút → …….

b) ká vàng → …….

c) gế đá → …….

Bài 5. Sắp xếp các từ ngữ sau thành câu rồi viết lại: ăn / cá rán. / thích / Mèo mướp

a) Viết lại câu: …….

Bài 6. Chọn từ trong ngoặc (trèo cây, bay lượn, bơi lội) điền vào chỗ chấm:

a) Mèo mướp có móng vuốt sắc để ……

b) Đôi cánh giúp chim sẻ ……. trên bầu trời.

c) Cá vàng dùng vây và đuôi để ……. dưới nước.

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Phiếu ôn tập học kì I Tiếng Việt lớp 1 · Phiếu số 2

I. Đọc – hiểu

Câu	1	2	3
Đáp án	C	B	B

Câu 4.
Trong bài chỉ có tiếng «rình» mang vần inh.

II. Bài tập

Bài 1.
a) S; b) S; c) Đ; d) Đ

Bài 2.
a) gói bánh; b) gà mái; c) ghi nhớ; d) ghế mây.
Nhớ: viết gh trước e, ê, i; viết g trước các chữ còn lại.

Bài 3.
a) ngôi sao; b) đi sau; c) bờ ao; d) rau xanh.

Bài 4.
a) «cẹo» sai, sửa thành «kẹo»: kẹo mút; b) «ká» sai, sửa thành «cá»: cá vàng; c) «gế» sai, sửa thành «ghế»: ghế đá.

Bài 5.
Câu đúng: Mèo mướp thích ăn cá rán.

Bài 6.
a) Mèo mướp có móng vuốt sắc để trèo cây. b) Đôi cánh giúp chim sẻ bay lượn trên bầu trời. c) Cá vàng dùng vây và đuôi để bơi lội dưới nước.